

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 04-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghị
2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Duy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 04-01-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình C và bà Tô Thị C; vợ: Tô Thị V, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Ngô Xuân H, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

(anh H có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1. Ông Ngô Văn M, sinh năm 1963
2. Chị Tô Thị T, sinh năm 1978

Đều cư trú: Thôn L, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

(ông M, chị T đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07-9-2018, bị cáo Nguyễn Văn T thấy gia đình anh Ngô Xuân H không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đi từ nhà, mang theo 01 (một) chiếc xà beng tự tạo được làm bằng đoạn sắt phi 16, dài 32cm, một đầu bẹt, một đầu có mũ, trèo tường vào trong sân nhà anh H, đi đến khu vực cửa chính bị cáo dùng chiếc xà beng mang theo cậy khóa cửa, khi phá được khóa cửa chính bị cáo đi vào gian phòng khách nhà anh H. Bị cáo bật đèn pin của chiếc điện thoại di động bị cáo mang theo mục đích để soi sáng thì thấy chiếc ti vi nhãn hiệu SamSung của nhà anh H để ở trên kệ ti vi giáp cầu thang. Bị cáo dùng tay rút dây điện nguồn ti vi ra khỏi ổ cắm, rút dây ăng ten, dây mạng ra khỏi ti vi, sau đó lấy chiếc bao dứa màu vàng của gia đình anh H để trên cầu thang trải xuống nền nhà rồi bê ti vi đặt lên bao dứa; lấy chiếc tô vít có cán nhựa màu xanh để ở trên mặt kệ ti vi của nhà anh H tháo 04 (bốn) chiếc ốc vít ở chân đế ti vi ra. Khi tháo xong, bị cáo lấy chiếc hộp bìa cát tông (hộp đựng ti vi) của nhà anh H để ở cạnh cầu thang, cho tivi, điều khiển ti vi và 02 (hai) chân đế tivi vào trong hộp. Sau đó bị cáo cầm theo chiếc tô vít, bê chiếc ti vi, và cầm theo chiếc xà beng mang theo lúc đầu ra ngoài lối cửa chính và khép cửa, cài khóa lại. Bị cáo T bê ti vi trèo qua tường ra đường và mang ti vi về cất giấu ở sau tủ thóc nhà dưới của gia đình. Sau khi lấy được chiếc ti vi, do sợ mọi người phát hiện việc khóa cửa nhà anh H bị phá nên bị cáo đã lấy lọ keo 502 của gia đình, trèo tường vào sân nhà anh H, dùng keo 502 đổ vào ổ khóa cổng và khóa cửa chính nhà anh H và trèo tường quay về nhà đi ngủ. Đến sáng ngày 08-9-2018, anh Ngô Xuân H nhận được thông tin về việc mất trộm của gia đình anh, anh H đã có đơn trình báo đến cơ quan chức năng. Khi được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình triệu tập đến làm việc, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 hộp bìa cát tông bên trong có 01 (một) chiếc ti vi nhãn hiệu Sam sung 43 inch màu đen, 01 (một) điều khiển ti vi nhãn hiệu Sam sung; 01 (một) chiếc xà beng tự tạo bằng đoạn sắt phi 16, dài 32cm, một đầu bẹt, một đầu có mũ; 01 (một) tô vít dài 15,5cm cán được làm bằng nhựa màu xanh; 01 (một) lọ keo 502 có chữ “Keo dán Đức Anh”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 21-9-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận: 01 (một) chiếc ti vi nhãn hiệu Sam sung màu đen 43 inch loại UHD TV 7 series, 01 (một) chiếc điều khiển ti vi Sam sung đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 11.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 88/CT-VKSHH ngày 30-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân

dân huyện Hưng Hà để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận, nhà anh H ở gần nhà bị cáo, bị cáo biết gia đình anh H đi làm ăn xa không có ai ở nhà, và biết nhà anh H có 01 chiếc ti vi nhãn hiệu SamSung. Do không có tiền đóng học cho hai con nên tối ngày 07-9-2018 bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là chiếc tivi của gia đình anh H. Đến khoảng 22 giờ 30’ ngày 07-9-2018 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung của gia đình anh Ngô Xuân H như nội dung đã nêu ở trên.

- Người bị hại là anh Ngô Xuân H khai: Do phải đi làm ăn xa nên tối ngày 07-9-2018 gia đình anh không có ai ở nhà. Sáng ngày 08-9-2018 anh được người thân thông báo là nhà anh bị mất trộm, anh về nhà kiểm tra thì thấy gia đình anh mất 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Sam sung màu đen 43 inch cùng điều khiển, ngoài ra không mất tài sản gì khác, anh đã làm đơn báo cơ quan Công an. Quá trình điều tra cơ quan Công an đã xác định bị cáo T là người trộm cắp chiếc ti vi của gia đình anh, và đã thu hồi trả lại gia đình anh chiếc ti vi cùng điều khiển ti vi bị mất. nay anh không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

- Luận tội của Kiểm sát viên: Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo T từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Lời khai của người bị hại tại phiên tòa; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 19 giờ 10 phút ngày 08-9-2018 tại nhà bị cáo T (bút lục số 45); lời khai của những người làm chứng là ông Ngô Văn M và chị Tô Thị T (bút lục số 71-72; 75-76); Bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 21-9-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hưng Hà và phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 14 giờ 30' ngày 08-9-2018 tại gia đình anh Ngô Xuân H (bút lục 24 – 27).

[4] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07-9-2018, Nguyễn Văn T, đã có hành vi trộm cắp: 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Sam sung màu đen 43 inch loại UHD TV 7 series và 01 chiếc điều khiển ti vi Sam sung của gia đình anh Ngô Xuân H trị giá 11.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173: Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm

...”

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, đã làm mất trật tự trị an và gây dư luận bất bình trong nhân dân tại địa phương. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại phiên tòa người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là đối tượng hưởng trợ cấp người khuyết tật của Nhà nước nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại là anh Ngô Xuân H, anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 đoạn sắt phi 16, dài 32cm, một đầu бет, một đầu có mũ; 01 lọ keo 502 có chữ “KEO DÁN ĐÚC ANH” quản lý của bị cáo T, xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. 01 tô vít dài 15,5 cm, cán nhựa màu xanh dài 08 cm; 01 ổ khóa kim loại nhãn hiệu Việt Hà – Lock màu đen, kích thước (4,5 x 3,5 x 0,5) cm; 01 ổ khóa kim loại nhãn hiệu Việt Hà – Lock màu đen, kích thước (9,5 x 6 x 1) cm; 01 then cài cửa bằng kim loại đặc màu trắng, kích thước then (18 x 1,5) cm và 01 chiếc bao dứa màu vàng là tài sản của anh H, anh H xét thấy không có giá trị sử dụng nên anh không lấy lại vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Itel” màu xanh đen, đã qua sử dụng quản lý của bị cáo T, xét thấy bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo T là đối tượng hưởng trợ cấp người khuyết tật của Nhà nước, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho UBND xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu đồ tiêu hủy: 01 đoạn sắt phi 16, dài 32cm, một đầu bẹt, một đầu có mũ; 01 lọ keo 502 có chữ “KEO DÁN ĐÚC ANH”; 01 tô vít dài 15,5 cm, cán nhựa màu xanh dài 08 cm; 01 ổ khóa kim loại nhãn hiệu Việt Hà – Lock màu đen, kích thước (4,5 x 3,5 x 0,5) cm; 01 ổ khóa kim loại nhãn hiệu Việt Hà – Lock màu đen, kích thước (9,5 x 6 x 1) cm; 01 then cài cửa bằng kim loại đặc màu trắng, kích thước then (18 x 1,5) cm và 01 chiếc bao dứa màu vàng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Itel” màu xanh đen, đã qua sử dụng.

(Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03-12-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà).

3. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

5. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Mạnh Hà

